

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 27/9/2022
“*V/v ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Huệ và bà Hồ Thị Thu Uyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 139/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc “*Ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Bạch Lan T, sinh năm 1978, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 01, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 01, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn bà Lê Thị Bạch Lan T trình bày: Bà Lê Thị Bạch Lan T và ông Nguyễn Văn Th kết hôn ngày 20/01/1998, đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống. Nay bà Lê Thị Bạch Lan T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Lê Thị Bạch Lan T được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Bà Lê Thị Bạch Lan T và ông Nguyễn Văn Th có 02 con chung là Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 và Nguyễn Thanh T, sinh ngày 07/3/2004, hiện nay các con đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 24/8/2022 bà Lê Thị Bạch Lan T có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Đối với ông Nguyễn Văn Th.* Trong quá trình giải quyết vụ án, tất cả các văn bản của Tòa án đều được tổng đạt hợp lệ cho ông Nguyễn Văn Th, nhưng ông Nguyễn Văn Th không đến Tòa án làm việc nên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc không tổng đạt được văn bản của Tòa án và niêm yết theo quy định của pháp luật để làm căn cứ cho việc giải quyết vụ án.

Kết quả thu thập chứng cứ: Đại diện chính quyền địa phương cung cấp: Ông Nguyễn Văn Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 01, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông và hiện nay đang sinh sống tại địa phương nhưng thường xuyên không có mặt ở nhà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Bạch Lan T ly hôn với ông Nguyễn Văn Th;

Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng:* Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật trông chấp: Bà Lê Thị Bạch Lan T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Văn Th; ông Nguyễn Văn Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn 01, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “Ly hôn”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Bạch Lan T và ông Nguyễn Văn Th đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa bà Lê Thị Bạch Lan T và ông Nguyễn Văn Th thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm

sống, bà Lê Thị Bạch Lan T có nguyện vọng được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Lê Thị Bạch Lan T và ông Nguyễn Văn Th là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho bà Lê Thị Bạch Lan T ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

[3]. *Về con chung*: Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bà Lê Thị Bạch Lan T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Bạch Lan T.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Bạch Lan T ly hôn ông Nguyễn Văn Th.

2. *Về con chung*: Đã đủ tuổi trưởng thành.

3. *Về tài sản*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí*: Bà Lê Thị Bạch Lan T phải bầu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0001551 ngày 20 tháng 6 năm 2022.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quách Trọng Sơn